

BÁO CÁO

Sơ kết sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân 2024 - 2025 và triển khai kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2025

Phần thứ nhất

SƠ KẾT SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VỤ ĐÔNG XUÂN 2024 - 2025

I. Những thuận lợi, khó khăn trong sản xuất:

1. Thuận lợi.

- Được sự chỉ đạo sâu sát của cơ quan cấp trên, Đảng uỷ trong quá trình sản xuất như lịch thời vụ, cơ cấu giống, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đặc biệt là sự đồng thuận cao của bà con nông dân trong việc chấp hành sản xuất đúng lịch thời vụ và cơ cấu giống đề ra.

- Các điều kiện để đảm bảo cho sản xuất đã được bà con nông dân chuẩn bị tốt ngay từ đầu vụ như: nạo vét kênh mương, vệ sinh đồng ruộng, làm đất, giống...

- Về quy trình sản xuất, các yêu cầu kỹ thuật trong sản xuất được tổ chức tập huấn ngay từ đầu vụ; trong vụ, tình hình dịch bệnh luôn được theo dõi, dự báo và chỉ đạo kịp thời.

2. Khó khăn.

Tình hình thời tiết diễn biến bất thường, ngay từ đầu vụ mưa lớn ngập úng phải gieo sạ muộn ở chân ruộng sâu; bỏ hoang một số diện tích ở vùng trũng thấp. Sau khi gieo sạ xong thì bị ốc bươu vàng cắn phá. Trong vụ xuất hiện rầy, bệnh đạo ôn, khô vằn, đám lá và chuột cắn phá cục bộ ở một số cánh đồng làm ảnh hưởng đến năng suất.

Dịch bệnh ở gia súc, gia cầm xảy ra gây thiệt hại cho người chăn nuôi.

Giá cả vật tư nông nghiệp luôn tăng cao, giá sản phẩm nông nghiệp luôn ở mức thấp làm ảnh hưởng đến đầu tư phát triển sản xuất.

II. Kết quả sản xuất vụ Đông Xuân 2024 - 2025

1. Ngành trồng trọt.

1.1. Về lịch thời vụ:

Vụ Đông Xuân 2024 - 2025 cơ bản sản xuất đúng lịch thời vụ và cơ cấu giống đề ra. Tuy nhiên, vẫn còn một số diện tích chân ruộng gieo sạ muộn do bị ảnh hưởng nước.

1.2. Về cơ cấu giống:

Sử dụng giống: TBR225, Thiên Ưu 8, Đài Thơm 8, OM6976, MT10, PC6, KD28... ; theo thống kê, toàn xã có khoảng 25% diện tích gieo sạ giống ngắn ngày và khoảng 75% diện tích gieo sạ giống trung ngày.

1.3. Về tình hình sâu bệnh, chuột gây hại cây trồng:

Tình hình sâu rầy, dịch bệnh xảy ra cục bộ trên một số cánh đồng nhưng được theo dõi phòng trừ kịp thời.

Công tác diệt chuột được triển khai ngay từ đầu vụ vận động nhân dân diệt chuột bằng nhiều hình thức như đánh bả, bẫy... đạt hiệu quả nhưng trong vụ chuột còn gây hại cục bộ một số diện tích ven mương, kênh, sông, suối,...

1.4. Về tình hình thủy lợi:

Đã chỉ đạo HTX làm việc với các tri điền nạo vét các tuyến kênh mương chính theo chỉ tiêu trên giao, đạt 95%. Đồng thời, triển khai nạo vét các tuyến mương nội đồng đảm bảo phục vụ nước tưới cho sản xuất.

1.5. Kết quả sản xuất:

a. Cây lúa:

Tổng diện tích gieo sạ vụ Đông Xuân 2024 - 2025 là 193,9/193,9 ha, đạt 100% kế hoạch.

Năng suất bình quân: 62,98 tạ/ha.

Sản lượng: 1.221,1 tấn/1.298,4 tấn, đạt 94,05 % so với kế hoạch.

b. Cây ngô:

Diện tích gieo trồng 26 ha/26 ha, đạt 100 % so với kế hoạch; sản lượng 135,2 tấn/132,6 tấn, đạt 101,96 % so với kế hoạch.

c. Đối với các loại cây trồng khác:

Năng suất, sản lượng các loại cây trồng khác cơ bản đều đạt so với kế hoạch đề ra.

2. Ngành chăn nuôi:

2.1. Tổng đàn gia súc, gia cầm:

*** Đàn gia súc có 3.976 con, trong đó**

- Đàn trâu: có 55 con/ 60 con, đạt 91,66 % kế hoạch;
- Đàn bò: có 2.200 con/ 2.400 con, đạt 91,66 % kế hoạch. Trong đó: bò lai 1.900 con/ 2.200 con, đạt 86,36 % so với tổng đàn;
- Đàn lợn: có 1.620 con/ 1.700 con, đạt 95,29 % kế hoạch.
- Đàn dê: 145 con/150 con, đạt 96,66% kế hoạch.

* Đàn gia cầm: có 52.200 con/ 55.000 con, đạt 94,91 % kế hoạch.

2.2. Công tác phòng chống dịch bệnh:

Công tác phòng chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm được theo dõi thường xuyên; tuy nhiên, trong những tháng cuối năm 2024 và đầu năm 2025 xảy ra dịch bệnh ở trâu, bò, đã được điều trị kịp thời, không lây lan trên diện rộng.

Đã thực hiện tiêu độc khử trùng môi trường đợt I/2025, tiêm phòng 1.200 liều vắc xin viêm da nổi cục cho trâu, bò và 200 liều dịch tả lợn châu phi.

3. Công tác khuyến nông:

Hướng dẫn quy trình kỹ thuật sản xuất lúa, bảo vệ thực vật và kỹ thuật chăn nuôi bò cho nhân dân. Các loại giống cây trồng, vật nuôi chất lượng cao được đưa vào sản xuất rộng rãi, nhất là chăn nuôi bò lai sinh sản, bò thịt và gà thả vườn, thả đồi.

II. Kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế cần khắc phục trong sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân 2024 - 2025

1. Kết quả đạt được:

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát từ thành phố, sự phối hợp của các ban, ngành, HTX, các thôn và sự đồng thuận cao của người dân. Nhất là việc chấp hành sản xuất đúng lịch thời vụ, cơ cấu giống và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

- Các loại giống mới chất lượng cao được đưa vào sản xuất, chăn nuôi và sử dụng cơ giới hoá vào phục vụ sản xuất.

- Công tác chăn nuôi được chú trọng, ý thức người chăn nuôi được nâng cao; công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm và tiêu độc khử trùng môi trường được thực hiện đúng định kỳ.

2. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục:

- Vẫn còn một số hộ dân gieo sạ không đúng lịch thời vụ và cơ cấu giống gây khó khăn cho công tác chỉ đạo.

- Công tác diệt chuột chưa được thường xuyên, liên tục nên một số cánh đồng bị chuột phá hoại cục bộ làm ảnh hưởng đến năng suất.

- Việc huy động ngày công nạo vét kênh mương nhưng nhân dân tham gia chưa nhiệt tình, chỉ trông chờ HTX thuê nhân công để nạo vét kênh tưới, tiêu từ đó làm ảnh hưởng đến việc điều tiết nước tưới.

- Dịch bệnh ở gia súc, gia cầm xảy ra gây thiệt hại nặng nhưng việc theo dõi ngăn chặn chưa được kịp thời, một số hộ chăn nuôi còn xem nhẹ việc tiêm phòng.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2025

I. Trồng trọt

1. Tình hình chung:

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia, tình hình thời tiết cuối năm 2025 diễn biến phức tạp. Tổng lượng mưa từ cuối năm 2024 đầu năm 2025 ít hơn so với trung bình nhiều năm cùng kỳ, dung tích các hồ chứa hiện tại chỉ đạt 60 % - 65 %, nắng nóng xuất hiện sớm trên diện rộng có nguy cơ xảy ra thiếu nước cục bộ ở vụ Hè thu. Vì vậy, cần chỉ đạo sản xuất tập trung và tăng cường các giải pháp phòng, chống hạn.

Tình hình sâu, bệnh tàn dư ở vụ Đông Xuân là nguồn bệnh gây hại sớm cho lúa ở vụ Hè Thu nên cần phải vệ sinh đồng ruộng để diệt trừ nguồn bệnh trước khi gieo sạ.

2. Chỉ tiêu kế hoạch:

Phát huy kết quả sản xuất đạt được ở vụ Đông Xuân 2024 - 2025, vụ Hè Thu 2025 quyết tâm phấn đấu thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu lương thực.

3. Các giải pháp kỹ thuật sản xuất:

3.1. Đối với cây lúa:

a. Về lịch thời vụ:

- **Trà chính vụ:** Gieo sạ từ ngày 20/5 đến 31/5/2025 đối với các giống lúa có thời gian sinh trưởng (TGST) từ 95 ngày đến dưới 105 ngày.

- **Trà muộn:** Gieo sạ từ ngày 01/6 đến 05/6/2025 đối với các giống lúa có TGST dưới 95 ngày, để kịp thu hoạch trước khi có mưa lũ.

Căn cứ thời điểm lúa trổ để xác định khung lịch thời vụ gieo sạ lúa đại trà cho phù hợp; không gieo sạ sớm hoặc muộn nguy cơ gặp điều kiện thời tiết bất lợi ở giai đoạn lúa trổ, chín và thu hoạch.

b. Cơ cấu giống lúa:

a) *Giống chủ lực:* Bắc Thịnh, Hà Phát 3, Thiên Hương 6, VNR10, TBR97, QNg13, TBR1, HN6, QNg128, ML232.

b) *Giống bổ sung:* VNR20, DT100, HG12, ĐH 815-6, PY2, BDR57, TBT 132, PC6, DT45.

c) *Giống triển vọng:* HD34, DB18, BG6, DB6, ĐBR999, TBR87, Đài Thơm 8.

(Trong cơ cấu giống trên, tùy điều kiện của mỗi cánh đồng nên chọn từ 2-3 loại giống chủ lực; đồng thời chọn 1-2 giống sản xuất thử để khảo nghiệm, nếu đạt kết quả đưa vào cơ cấu chính).

*** Thời điểm xuống giống:**

- Chân ruộng chủ động nước

+ Giống có thời gian sinh trưởng từ 95 - 105 ngày gieo sạ từ ngày 20/5 đến 31/5/2024.

+ Giống có TGST < 95 ngày gieo sạ từ ngày 01/6 đến 05/6/2024.

- **Chân ruộng trũng:** Có nguy cơ ngập nước cuối vụ, sử dụng giống có thời gian sinh trưởng < 95 ngày để thu hoạch sớm trước mùa mưa lũ.

- **Chân ruộng không chủ động nước:** Rà soát chuyển đổi cây trồng để đạt hiệu quả hơn.

c. Chất lượng giống và mật độ gieo sạ:

- Sử dụng giống lúa thuần cấp nguyên chủng hoặc xác nhận; lượng giống gieo sạ: 80-90kg/ha; lúa Lai 40kg/ha.

* **Lưu ý:** Trên cơ sở lịch thời vụ, cơ cấu giống và dự báo tình hình thời tiết vụ Hè Thu năm 2025, cần chỉ đạo gieo sạ mỗi loại giống lúa trên một cánh đồng. Gieo sạ tập trung, kết thúc sớm, chăm sóc đúng kỹ thuật để cuối vụ thu hoạch

nhANH gọn, tránh ngập lụt gây tổn kém trong khâu thu hoạch và thất thoát sản phẩm.

d. Giải pháp kỹ thuật:

- *Nước tưới, lịch thời vụ:* kiểm tra, tu sửa lại hệ thống kênh mương đảm bảo cung cấp nước để làm đất và gieo sạ đúng lịch thời vụ. Xây dựng phương án phòng, chống hạn.

- *Về giống:* Sử dụng giống đảm bảo chất lượng, đúng cơ cấu; cân bố trí giống trên một cánh đồng từ 2 - 3 loại giống chủ lực để hạn chế sâu rầy, dịch, bệnh.

- *Làm đất và vệ sinh đồng ruộng:* Chỉ đạo thực hiện tốt khâu làm đất, vệ sinh đồng ruộng, khử lân để tiêu diệt nguồn sâu bệnh tàn dư ở vụ trước.

- *Phòng trừ sâu bệnh:* Đối tượng sâu bệnh thường gây hại vụ Hè Thu là rầy nâu, rầy lưng trắng, sâu đục thân và một số bệnh do rầy nâu truyền bệnh khác. Để hạn chế nhiễm sâu rầy, dịch bệnh cần phải bố trí giống thích hợp, khử phèn, sạ thưa, bón phân, chăm sóc đảm bảo theo quy trình.

Huy động toàn dân diệt chuột để bảo vệ cây trồng.

- *Chuyển đổi cây trồng:* Rà soát chuyển đổi những vùng sản xuất lúa kém hiệu quả, khó khăn về nước tưới sang những cây trồng khác để nâng cao hiệu quả sản xuất.

3.2. Các cây trồng khác

Ngoài việc tập trung chỉ đạo sản xuất cây lúa, cân bố trí các loại cây trồng khác phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, tưới tiêu để thời vụ thu hoạch tránh được mưa, lũ cuối vụ gây thiệt hại.

II. Chăn nuôi, thú y

1. Chăn nuôi:

Tuyên truyền, vận động nhân dân áp dụng các mô hình chăn nuôi theo hướng an toàn dịch bệnh; phát triển lai tạo đàn bò, đàn lợn, chăn nuôi gà thả đồi, thả vườn. Rà soát chuyển đổi diện tích trồng lúa, màu kém hiệu quả sang trồng cỏ chăn nuôi bò.

2. Thú y:

Theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến dịch, bệnh trên địa bàn. Chỉ đạo thực hiện tốt các đợt tiêu độc khử trùng môi trường, tiêm phòng vắc xin phòng chống dịch bệnh, kịp thời điều trị khi có dịch bệnh xảy ra không để lây lan trên diện rộng.

III. Công tác khuyến nông

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn Thành phố tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nông dân về giống cây trồng, vật nuôi, bảo vệ thực vật, thú y... Tập trung chỉ đạo thực hiện và nhân rộng các mô hình khuyến nông.

IV. Lâm nghiệp

Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 28/4/2025 của UBND xã Tịnh Ấn Đông về triển khai thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối

với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý chặt chẽ rừng hiện có, nâng cao hiệu quả trồng rừng, chăm sóc, phát triển rừng theo hướng bền vững. Rà soát, bổ sung và thực hiện tốt phương án phòng cháy, chữa cháy rừng.

V. Chương trình MTQG xây dựng nông mới

Tiếp tục tuyên truyền, vận động toàn dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới nâng cao. Phần đầu thực hiện hoàn thành đạt 100% đối với các tiêu chí chưa đạt.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Đối với công tác triển khai, theo dõi chỉ đạo và hướng dẫn sản xuất

1.1. UBND xã, Trưởng thôn, HTXNN tập trung huy động toàn dân ra quân diệt chuột, kiểm tra sửa chữa và nạo vét hệ thống kênh mương thủy lợi trước khi bước vào vụ sản xuất.

Chỉ đạo nhân dân thực hiện gieo sạ đúng lịch thời vụ, cơ cấu giống, kiên quyết xử lý những hộ gieo sạ không đúng lịch thời vụ. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt phương án phòng chống hạn, nhất là chú ý dự báo đến việc huy động mọi nguồn lực chống hạn khi có hạn hán xảy ra.

1.2. UBMTTQVN và các Hội đoàn thể xã: Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành sản xuất đúng lịch thời vụ và cơ cấu giống.

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm trước khi vào vụ sản xuất

2.1. Đối với công tác thủy lợi:

Kiểm tra, tu sửa, nạo vét hệ thống kênh mương đảm bảo tưới, tiêu và tiết kiệm nước.

Chuẩn bị tốt các điều kiện cho công tác chống hạn khi xảy ra.

2.2. Khâu chuẩn bị giống:

Căn cứ vào cơ cấu giống, UBND xã, HTXNN, Trưởng thôn thông báo và hướng dẫn cho nông dân chuẩn bị tốt khâu giống để gieo sạ, nhất là các loại giống chủ lực, giống chất lượng cao, tuyệt đối không sử dụng các loại giống không có trong danh mục cơ cấu để gieo sạ.

Trên đây là Báo cáo sơ kết sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân 2024- 2025 và kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2025 của BCĐ sản xuất nông nghiệp xã Tịnh Ấn Đông./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Phòng TN&MT thành phố;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- MT, các Hội đoàn thể xã;
- Đội thống kê số 8;
- BCĐ SXNN xã;
- HTX NN xã Tịnh Ấn Đông;
- Lưu: VT.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH
Huỳnh Mười

